

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2022/QĐST-VHNGĐ

*Bến Cát, ngày 22 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

**(V/v: Yêu cầu xác định con cho cha, mẹ)**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Duyên

***Thư ký phiên họp:*** Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:*** Ông Trần Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-VDS ngày 06 tháng 01 năm 2022, về việc: “Yêu cầu xác định con cho cha, mẹ” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 256/2022/QĐST-VDS ngày 11/8/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lê Mạnh Q, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 5, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 2000; địa chỉ: Tổ 5, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Cháu Lê Như Y, sinh ngày 24/7/2020; địa chỉ: Tổ 5, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

***Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 28/12/2021, Bản tự khai đề ngày 11/01/2022 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:***

Ông Lê Mạnh Q và bà Nguyễn Thị N chung sống với nhau như vợ chồng từ ngày 08/10/2019 nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống ông Q và bà N có 01 con chung là cháu Lê Như Y, sinh ngày 24/7/2020 (bà N sinh cháu Như Y tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng sinh ngày 30/7/2020). Thời điểm đó ông Q và bà N chưa đăng ký kết hôn nên không đăng ký khai sinh cho cháu Y. Khi cháu Y được 01 tuổi 03 tháng thì bà N bỏ nhà ra đi và giao cháu Y cho ông Q nuôi dưỡng, chăm sóc. Nay cháu Y đã hơn 01 tuổi, ông Q muốn đăng ký khai sinh cho cháu nhưng do bà N đã bỏ đi không liên lạc được nên không thể đăng ký.

Do đó vào ngày 28/12/2021 ông Q đã làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết xác định cháu Lê Như Y, sinh ngày 24/7/2020 là con của ông Lê Mạnh Q và bà Nguyễn Thị N.

***Tại phiên họp:***

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Q trình bày:*** Ông Q vẫn giữ yêu cầu Tòa án xác định cháu Lê Như Y, sinh ngày 24/7/2020 là con của ông Lê Mạnh Q và bà Nguyễn Thị N.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm:***

+ Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý đúng quy định tại Điều 29, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68, 85 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều 95 đến 98 Bộ luật tố tụng dân sự. Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện Kiểm sát và cho đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196 Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 63, 239, 243, 249, 258, 260 Bộ luật tố tụng dân sự, Thư ký phiên họp đã tuân thủ theo các Điều 51 và Điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện các quy định tại Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Năm 2019, Ông Q và bà Nguyễn Thị N chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Ngày 24/7/2020, bà N sinh một cháu gái là con chung của ông Q và bà N (ông Q đặt tên con là Lê Như Y) tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương (theo giấy chứng sinh ngày 30/7/2020). Thời điểm năm 2020, ông Q và bà N chưa có đăng ký kết hôn nên không có đăng ký khai sinh cho cháu Y. Nay cháu Y đã hơn 1 tuổi nên ông Q muốn đăng ký khai sinh cho cháu nhưng do mẹ cháu là bà Nguyễn Thị N đã bỏ đi, không liên lạc được nên không thể đăng ký khai sinh. Do đó, ông Q làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát

xác định cháu Lê Như Y, sinh ngày 24/7/2020, địa chỉ: Tổ 5, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương là con chung của ông Lê Mạnh Q và bà Nguyễn Thị N.

Theo kết luận giám định pháp y về ADN số 317/22/TC – AND ngày 12/7/2022 của Bộ y tế - Viện pháp y quốc gia, kết luận: Ông Lê Mạnh Q có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Lê Như Y, độ tin cậy đến 99,9999 %.

Căn cứ khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình năm năm 2014, chấp nhận yêu cầu của ông Lê Mạnh Q xác định cháu Lê Như Y là con của ông Q và bà Nguyễn Thị N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu của ông Lê Mạnh Q về việc: Yêu cầu xác định cha, mẹ cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu, ông Lê Mạnh Q đang cư trú tại thị xã B, tỉnh Bình Dương nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N đã được Tòa án triệu tập để tham gia phiên họp nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt, không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt bà N.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ Giấy chứng sinh ngày 30/7/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương thể hiện cháu Lê Như Y sinh ngày 24/7/2020 có mẹ là bà Nguyễn Thị N và cha là Lê Mạnh Q.

Ngoài ra trong quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2022/QĐ-TCGD ngày 25/5/2022 trưng cầu Viện pháp y quốc gia thực hiện việc giám định gene AND với nội dung xác định ông Lê Mạnh Q và cháu Lê Như Y có quan hệ cùng huyết thống cha, con hay không?. Ngày 11/8/2022 Tòa án nhận được Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 317/22/TC-AND ngày 12/7/2022 kết luận: “Ông Lê Mạnh Q có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Lê Như Y, độ tin cậy 99,9999%”.

Vì vậy, có cơ sở xác định ông Lê Mạnh Q, bà Nguyễn Thị N và cháu Lê Như Y có quan hệ cha, mẹ - con. Do đó, căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 89, khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân

và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của ông Lê Mạnh Q về việc xác định cháu Lê Như Y, sinh ngày 24/7/2020 là con của ông Lê Mạnh Q và bà Nguyễn Thị N.

[4] Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 89, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, đề nghị xem xét chấp nhận yêu cầu của ông Lê Mạnh Q về việc xác định cháu Lê Như Y, sinh ngày 24/7/2020 là con của ông Lê Mạnh Q và bà Nguyễn Thị N. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự là ông Lê Mạnh Q phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc vụ quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 149, 367, 369, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 89, khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc vụ quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Mạnh Q về việc: “Yêu cầu xác định con cho cha, mẹ”.

Xác định cháu Lê Như Y, sinh ngày 24/7/2020 là con của ông Lê Mạnh Q, sinh năm 1997 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 2000.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Ông Lê Mạnh Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0004616 ngày 28/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định, đối với đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc

Quyết định được niêm yết theo quy định. Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Duyên**